

Phát triển kinh tế tư nhân theo Nghị quyết số 68 - NQ/TW - viết tiếp câu chuyện thành công của chủ nghĩa xã hội Việt Nam

Developing the private economy under Resolution No. 68-NQ/TW: Continuing the success story of Vietnamese socialism

TS. BÙI LỆ QUYÊN

Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: lequyen1810@gmail.com

Ngày nhận bài: 11/4/2026

Ngày phản biện: 25/4/2026

Ngày chấp nhận đăng: 20/6/2026

Chủ đề của bài viết thuộc lĩnh vực: Lý luận chính trị.

Tóm tắt: Nghị quyết số 68 - NQ/TW ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân là cuộc cách mạng trong tư duy của Đảng, Nhà nước nhằm khơi thông thể chế, tạo động lực mạnh mẽ, đưa đất nước vững bước vào kỷ nguyên mới trên con đường độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Tuy nhiên, có những quan điểm cho rằng, việc ban hành Nghị quyết là “tư bản hoá kinh tế”, “từ bỏ con đường chủ nghĩa xã hội”. Vì vậy, nhận diện, đấu tranh phản bác những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch; định hướng, thống nhất nhận thức đúng đắn về phát triển kinh tế tư nhân giúp củng cố niềm tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, góp phần viết tiếp câu chuyện thành công của chủ nghĩa xã hội Việt Nam.

Từ khóa: kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 68 - NQ/TW; chủ nghĩa xã hội.

Abstract: Resolution No. 68 - NQ/TW, issued by the Politburo on May 4, 2025, regarding private-sector economic development, represents a revolution in the thinking of the Party and the State aimed at removing institutional barriers, creating strong momentum, and enabling the country to confidently enter a new era on the path of national independence and socialism. However, some views claim that the Resolution signifies the “capitalization of the economy” and an “abandonment of the socialist path.” Therefore, identifying and refuting distorted arguments of hostile forces, while fostering a correct and unified understanding of private-sector economic development, is essential for strengthening public confidence in the Party’s leadership and continuing the success story of Vietnamese socialism.

Keywords: private economy; Resolution No. 68-NQ/TW; socialism.

1. Đặt vấn đề

Theo Báo cáo mới nhất của Ngân hàng thế giới WB - Business Ready 2024 - New Data for a Dynamic Private Sector - công bố vào tháng 10/2024, ở các nền kinh tế đang phát triển, khu vực tư nhân tạo ra 90% việc làm, 75% đầu tư và hơn 70% sản lượng.

Khu vực này có ảnh hưởng và tác động mạnh mẽ đến các nền kinh tế, thiết chế chính trị, cấu trúc xã hội và không gian văn hoá toàn cầu.

Trong bối cảnh đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới với yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, Bộ Chính trị Việt

Nam đã ban hành Nghị quyết số 68 - NQ/TW ngày 4/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 68).

Nghị quyết số 68 xác định quan điểm nhất quán: (1) Trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa của quốc gia, kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất, là lực lượng tiên phong thúc đẩy tăng trưởng; (2) Phát triển kinh tế tư nhân cần được cụ thể hoá trong các chiến lược, chính sách phát triển của đất nước; (3) Xoá bỏ định kiến với kinh tế tư nhân, không phân biệt đối xử giữa các thành phần kinh tế; (4) Tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, ổn định, an toàn; (5) Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, kiến tạo của Nhà nước (Báo Chính phủ, 2025).

Với 8 nhóm giải pháp, Nghị quyết nhấn mạnh rõ định hướng phát triển kinh tế tư nhân phải đặt trong khuôn khổ pháp luật, dưới sự lãnh đạo toàn diện của Đảng và sự quản lý hiệu quả của Nhà nước. Cùng với Nghị quyết số 57 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Nghị quyết số 59 về chủ động hội nhập quốc tế sâu rộng, Nghị quyết số 66 về đổi mới toàn diện công tác xây dựng, thi hành pháp luật, Nghị quyết số 68 được xem là một trong bốn “Bộ tứ trụ cột”, là bước đi chiến lược để giúp Việt Nam “cắt cánh” (Tô Lâm, 2025).

Nghị quyết số 68 ra đời đã đập tan luận điệu “kinh tế tư nhân chẳng qua được vỗ béo để thịt” và “chủ trương chỉ là hình thức” xuất hiện vào những năm 2023 - 2024. Tuy nhiên, gần đây lại xuất hiện thêm một số quan điểm sai lệch và xuyên tạc khi cố tình gán việc phát triển kinh tế tư nhân theo Nghị quyết 68 - NQ/TW với luận điệu cho rằng Việt Nam đang “thoái lui về tư bản chủ nghĩa”, “từ bỏ con đường xã hội chủ nghĩa”. Luận điệu này đồng nhất sự phát triển của kinh tế tư nhân với sự “tư bản hóa nền kinh tế”.

Đây là nhận định phiến diện, lệch lạc, thiếu cơ sở lý luận và thực tiễn, đi ngược lại chủ trương nhất quán của Đảng Cộng sản Việt Nam trong suốt tiến trình đổi mới. Việc xuyên tạc chính sách phát triển kinh tế tư nhân là hành vi cần phải được nhận diện, phản bác và loại bỏ khỏi đời sống chính trị - xã hội một cách kiên quyết.

2. Phương pháp nghiên cứu

- *Phương pháp nghiên cứu tài liệu*: Tác giả tiến

hành thu thập, chọn lọc và hệ thống hóa các văn kiện của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các công trình nghiên cứu khoa học, sách chuyên khảo, bài báo khoa học, báo cáo quốc tế và các tài liệu liên quan đến phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Trên cơ sở khảo cứu các tài liệu trong và ngoài nước, bài viết làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn của việc phát triển kinh tế tư nhân theo Nghị quyết số 68 - NQ/TW trong bối cảnh hiện nay.

- *Phương pháp phân tích - tổng hợp*: Bài viết sử dụng phương pháp phân tích nhằm làm rõ nội dung, bản chất và mục tiêu của Nghị quyết số 68 - NQ/TW; phân tích các luận điệu xuyên tạc liên quan đến phát triển kinh tế tư nhân và mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Trên cơ sở đó, tiến hành tổng hợp các luận điểm lý luận và thực tiễn để đưa ra những nhận định, đánh giá và kết luận phù hợp với mục tiêu nghiên cứu của bài viết.

- *Phương pháp lịch sử - logic*: Phương pháp này được sử dụng nhằm nghiên cứu quá trình đổi mới nhận thức của Đảng Cộng sản Việt Nam về kinh tế tư nhân qua các thời kỳ, từ chỗ chưa thừa nhận đầy đủ vai trò của khu vực kinh tế tư nhân đến việc xác định kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng hàng đầu của nền kinh tế. Qua đó, làm rõ tính kế thừa, nhất quán và phát triển trong tư duy lý luận của Đảng về xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

- *Phương pháp so sánh - đối chiếu*: Bài viết tiến hành đối chiếu mô hình phát triển liên quan đến kinh tế tư nhân của Việt Nam với một số quốc gia xã hội chủ nghĩa như Trung Quốc, Lào, Cuba và một số quốc gia từng thực hiện tư nhân hóa cực đoan như Nga, Ukraine, Argentina hoặc các nước Đông Âu. Qua đó, chỉ ra sự khác biệt giữa phát triển kinh tế tư nhân trong khuôn khổ định hướng xã hội chủ nghĩa với quá trình thị trường hóa cực đoan hoặc tư bản hóa nền kinh tế.

- *Phương pháp phân tích trường hợp điển hình (case study)*: Bài viết lựa chọn một số doanh nghiệp tiêu biểu của khu vực kinh tế tư nhân Việt Nam như Vingroup, THACO, Hòa Phát, Masan, FPT... để phân tích vai trò, đóng góp và sức lan tỏa của khu vực

kinh tế tư nhân trong phát triển kinh tế đất nước, từ đó củng cố luận cứ thực tiễn cho quan điểm phát triển kinh tế tư nhân theo định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay.

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

3.1. Kết quả nghiên cứu

3.1.1. Về mặt lý luận: Phát triển kinh tế tư nhân theo Nghị quyết số 68 không mâu thuẫn với mô hình chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

* Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là mô hình phát triển đặc thù, không phủ nhận vai trò của cơ chế thị trường

Việt Nam lựa chọn mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa không phải là sự thỏa hiệp với chủ nghĩa tư bản, mà là kết quả của quá trình nhận thức và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin phù hợp với điều kiện thực tiễn đất nước. Cơ chế thị trường được nhìn nhận như một công cụ hữu hiệu để huy động nguồn lực, phân bổ hiệu quả các yếu tố sản xuất và thúc đẩy tăng trưởng. Đảng Cộng sản Việt Nam không những không phủ nhận vai trò của thị trường, mà còn khẳng định cần tôn trọng các quy luật của kinh tế thị trường trong khi vẫn giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa.

Tuy nhiên, khác với kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa, mô hình mà Việt Nam theo đuổi là một nền kinh tế đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước và phục vụ cho các mục tiêu cao cả: Công bằng xã hội, dân chủ, tiến bộ, bền vững, phát triển con người. Thị trường ở đây không vận hành tự do tuyệt đối, mà luôn gắn liền với trách nhiệm xã hội, với lợi ích dân tộc và an sinh, phúc lợi cho nhân dân.

* Kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng, nhưng không trở thành nền tảng hay lực lượng chi phối nền kinh tế quốc dân

Đã có những giai đoạn, khu vực kinh tế tư nhân và thị trường thế giới bị coi là một trong những nguyên nhân tạo ra tình trạng kém phát triển chứ không phải là bộ phận của một giải pháp. Đến nay, Đảng ta đã có sự đổi mới tư duy và hành động thực tiễn mạnh mẽ khi xem kinh tế tư nhân là “động lực tăng trưởng quan trọng hàng đầu của đất nước” và “phát triển kinh tế tư nhân là chiến lược, chính sách lâu dài của quốc gia. Kinh tế tư nhân cùng với kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể là tập hợp nòng cốt để xây

dựng nền kinh tế tự chủ, tự lực, tự cường” (Tô Lâm, 2025). Tuy nhiên, kinh tế tư nhân không trở thành lực lượng chi phối hay thay thế vai trò chủ đạo của Nhà nước.

Ngày 17/3/2025, trong một bài viết quan trọng được đăng tải trên Báo Nhân dân, Tổng Bí thư Tô Lâm khẳng định: “kinh tế tư nhân như là động lực tăng trưởng quan trọng hàng đầu của đất nước”. Đặc biệt, Tổng Bí thư nhấn mạnh, trong mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, Nhà nước phải có phương thức quản lý phù hợp, phải giữ vững vai trò định hướng và “tập trung vào điều tiết vĩ mô” thông qua khu vực kinh tế nhà nước và hệ thống chính sách công; điều tiết chính sách tiền tệ, đầu tư công và phân bổ nguồn lực quốc gia; nắm giữ các lĩnh vực then chốt, như quốc phòng, an ninh, năng lượng, viễn thông, hạ tầng chiến lược, tài chính - ngân hàng...; không để kinh tế tư nhân thao túng hay chi phối các lợi ích quốc gia; “kiểm soát chặt chẽ tình trạng doanh nghiệp độc quyền và thao túng chính sách, bảo vệ cạnh tranh lành mạnh, đảm bảo doanh nghiệp tư nhân có cơ hội bình đẳng để phát triển” (Tô Lâm, 2025). Đây là điểm phân biệt căn bản với kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa, nơi lợi nhuận là mục tiêu tối thượng và doanh nghiệp tư nhân có thể thao túng cả chính sách công.

* Phát triển kinh tế tư nhân là sự vận dụng đúng đắn và linh hoạt chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh trong điều kiện mới

Chủ nghĩa Mác - Lênin chưa từng phủ nhận vai trò của sở hữu tư nhân trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Ngược lại, C.Mác từng nhấn mạnh rằng việc xóa bỏ tư hữu tư bản chủ nghĩa không đồng nghĩa với phủ nhận mọi hình thức sở hữu cá nhân. Trong điều kiện cụ thể của một nước đang phát triển như Việt Nam, việc cho phép và khuyến khích các thành phần kinh tế cá thể, tư nhân phát triển là hoàn toàn phù hợp với giai đoạn quá độ hiện nay.

Hồ Chí Minh cũng nhiều lần nhấn mạnh: Muốn đưa đất nước phát triển thì phải khai thác triệt để mọi nguồn lực của xã hội, bao gồm cả khu vực tư nhân. Người từng soạn thảo trong Sách lược vắn tắt của Đảng: “Đảng phải hết sức liên lạc với tiểu tư sản, trí thức, trung nông, Thanh Niên, Tân Việt,... để kéo họ đi vào phe vô sản giai cấp. Còn đối với bọn phú nông,

trung, tiểu địa chủ và tư bản An Nam mà chưa rõ mặt phản cách mạng thì phải lợi dụng, ít lâu mới làm cho họ đứng trung lập” (Văn kiện Đảng, 2000). Chính vì vậy, khuyến khích kinh tế tư nhân phát triển là sự tiếp nối tinh thần phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc trong tư tưởng Hồ Chí Minh, là bước đi đúng đắn trong chiến lược xây dựng chủ nghĩa xã hội của Việt Nam trong kỷ nguyên mới.

3.1.2. Về mặt thực tiễn: Phát triển kinh tế tư nhân theo Nghị quyết số 68 là tiếp tục, không từ bỏ con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

* Thực tế qua 40 năm đổi mới cho thấy: Kinh tế tư nhân là động lực tăng trưởng quan trọng hàng đầu, nhưng điểm cốt lõi của thể chế kinh tế là Nhà nước giữ vai trò chủ đạo

- “Kinh tế tư nhân là động lực tăng trưởng quan trọng hàng đầu của đất nước” (Tô Lâm, 2025). Từ sau Đại hội VI năm 1986, Việt Nam đã kiên trì con đường phát triển kinh tế nhiều thành phần dưới sự lãnh đạo của Đảng, trong đó kinh tế tư nhân được thừa nhận là một lực lượng sản xuất quan trọng.

Hàng loạt doanh nghiệp tư nhân đã khẳng định vị thế trong các lĩnh vực như công nghiệp chế biến, bất động sản, thương mại, logistics, công nghệ và thậm chí vươn tầm khu vực. Điển hình trong số đó là VinFast thuộc Tập đoàn Vingroup - hãng xe điện tiên phong trong phân phối sản phẩm xanh ở Việt Nam và Thaco Group (Trường Hải Auto) - nhà sản xuất, cung ứng ô tô lớn nhất cho thị trường nội địa. Tháng 3/2022, VinFast đã xây dựng nhà máy sản xuất đầu tiên tại Bắc Carolina, Hoa Kỳ. Sự kiện này gây được chú ý tới mức đã được đích thân Tổng thống Hoa Kỳ Joe Biden đề cập trang trọng ở tài khoản Twitter của mình. Tháng 8/2023, giá cổ phiếu của VinFast đã tăng 700% trong 2 tuần đầu sau khi được niêm yết cổ phiếu trên Nasdaq - sàn giao dịch điện tử lớn nhất và sàn chứng khoán lớn nhì thế giới về vốn hóa (Báo đầu tư, 2024) đồng thời VinFast cũng xuất khẩu hàng nghìn xe sang Mỹ, Canada, châu Âu, thể hiện tham vọng trở thành thương hiệu xe điện toàn cầu.

Trong khi đó, Thaco Group không chỉ xuất khẩu ô tô sang các nước Đông Nam Á mà còn đẩy mạnh đầu tư vào nông nghiệp công nghệ cao phục vụ thị trường quốc tế. Từ năm 2018 đến nay, các dự án của Thaco Agri - thành viên Thaco Group đã mang lại

doanh thu xuất khẩu 800 triệu USD/năm, nộp thuế cho nhà nước 35 triệu USD/năm, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho 40.000 lao động Campuchia. Thaco Agri sở hữu hơn 48.000ha đất tại Việt Nam, Campuchia (Mekongasean, 2024).

Trong lĩnh vực công nghiệp nặng, Tập đoàn Hòa Phát với sản lượng 8,5 triệu tấn thép thô/năm, chiếm “thị phần số 1 Việt Nam về thép xây dựng, ống thép và thép tôn mạ” (Báo Nhân dân, 2024) đã trở thành doanh nghiệp sản xuất thép lớn nhất khu vực Đông Nam Á, xuất khẩu sản phẩm thép Việt đến nhiều quốc gia như Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Australia.

Ở mảng hàng tiêu dùng, Tập đoàn Masan đưa các sản phẩm thực phẩm chế biến như nước mắm, cà phê, mì ăn liền đến hơn 20 quốc gia; phát triển chuỗi bán lẻ hiện đại cạnh tranh trực tiếp với các tập đoàn đa quốc gia. Với hệ thống hậu cần logistics kết hợp máy học Machine learning, nền tảng tiêu dùng - công nghệ - The CrownX, giảm đòn bẩy tài chính, tối ưu hóa chi phí, đặc biệt là trong hoạt động vận hành, thu mua cùng phương châm và tầm nhìn: “Mỗi gia đình Việt Nam, mọi sản phẩm Masan”, “mỗi gia đình thế giới, ít nhất một sản phẩm Masan”; Masan đã gây dựng thành công 5 thương hiệu mạnh có doanh thu hàng năm từ 150 triệu đến 250 triệu USD gồm Kokomi, Omachi, CHIN-SU, Nam Ngư và Wakeup 247 (Lao động thủ đô, 2024).

Riêng lĩnh vực công nghệ, với chiến lược xây dựng hệ sinh thái sản phẩm tập trung vào 5 mảng công nghệ AI tiên tiến - Bán dẫn - Phần mềm ô tô - Chuyển đổi số - Chuyển đổi xanh, FPT là doanh nghiệp hiếm hoi có năng lực công nghệ toàn cầu, cung cấp dịch vụ phần mềm và chuyển đổi số cho hơn 700 đối tác tại 30 quốc gia, bao gồm các thị trường khó tính như Mỹ, Nhật Bản và châu Âu (Dân trí, 2024).

Những minh chứng sinh động nêu trên cho thấy khu vực kinh tế tư nhân Việt Nam không chỉ phát triển mạnh mẽ trong nước mà còn đang khẳng định vị thế trên bản đồ kinh tế toàn cầu, trở thành minh chứng thuyết phục rằng kinh tế tư nhân Việt Nam là “đòn bẩy cho một Việt Nam thịnh vượng”.

- “Điểm cốt lõi của hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường là phân định mạch lạc vai trò của nhà nước

trong nền kinh tế, theo đó Nhà nước tập trung vào điều tiết vĩ mô, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, bảo đảm cơ chế thị trường vận hành hiệu quả, bảo đảm công bằng xã hội” (Tô Lâm, 2025). Trong suốt quá trình hoàn thiện thể chế, nhờ vai trò của Nhà nước, mặc dù khu vực kinh tế tư nhân có bước phát triển mạnh mẽ, Việt Nam không bị rơi vào xu hướng tư nhân hóa ồ ạt hay “thị trường hóa cực đoan” như một số quốc gia chuyển đổi khác - vốn đã phải trả giá đắt cho những cải cách thiếu kiểm soát.

Điển hình là nước Nga thời kỳ hậu Xô viết (đầu thập niên 1990), nơi chương trình “phiếu tư nhân hóa” (voucher privatization) được triển khai nhằm phân phối cổ phần doanh nghiệp nhà nước cho người dân. Tuy nhiên, thay vì tạo ra một nền kinh tế thị trường công bằng, chính sách này lại dẫn đến sự hình thành tầng lớp “tài phiệt Nga” hoặc “đầu sỏ chính trị” (được gọi là “oligarchs”) chiếm đoạt tài sản công, thao túng cả kinh tế lẫn chính trị, làm gia tăng bất bình đẳng, phá hoại dân chủ, gây tham nhũng và hỗn loạn kinh tế. Hệ quả là đẩy nước Nga rơi vào suy thoái sâu sắc, hệ thống phúc lợi xã hội sụp đổ, lòng tin vào nhà nước bị xói mòn nghiêm trọng.

Tương tự, nhiều quốc gia Đông Âu như Ba Lan, Hungary, Cộng hòa Séc đã áp dụng chính sách “liệu pháp sốc” (shock therapy), đột ngột xóa bỏ vai trò nhà nước, chuyển giao tài sản từ quyền sở hữu nhà nước sang tay tư nhân và chuyển nhanh sang cơ chế thị trường tự do. Tháng 2/1991, Bộ Tư nhân hoá thành lập và chỉ trong vài năm, Séc đã tư nhân hóa hơn 2.000 doanh nghiệp (Thomas W.hazlett, 1995). Dù tạo ra khu vực tư nhân với số lượng doanh nghiệp lớn, nhưng hậu quả là tình trạng thất nghiệp gia tăng. Năm 1996, theo Báo cáo phát triển Thế giới của Ngân hàng Thế giới WB, có sự gia tăng “đáng báo động” về bất bình đẳng thu nhập ở Séc, và hệ thống an sinh xã hội suy yếu rõ rệt.

Trong giai đoạn hiện nay, dù không còn phổ biến như trong thập niên 1990, xu hướng “tư nhân hóa ồ ạt” hay “thị trường hóa cực đoan” vẫn tiếp tục xuất hiện ở một số quốc gia đang chuyển đổi hoặc chịu sức ép tác động từ bên ngoài, đặc biệt từ các tổ chức tài chính quốc tế như IMF hay Ngân hàng Thế giới.

Tại Ukraine, sau cuộc khủng hoảng chính trị và xung đột với Nga từ năm 2014, chính phủ nước này

đã đẩy mạnh tư nhân hóa hàng nghìn doanh nghiệp nhà nước, bao gồm cả những lĩnh vực chiến lược như năng lượng, vận tải, ngân hàng... Cụ thể là, ngày 7/3/2018, dưới sự hỗ trợ của IMF, Luật tư nhân hoá có hiệu lực; quy phạm rõ các thủ tục để nhanh chóng bán các công ty nhà nước, được phương Tây đánh giá là một cuộc cách mạng đối với việc tư nhân hoá các công ty nhà nước và đặc biệt quan trọng để giúp chuyển đổi cơ cấu kinh tế của Ukraine. Năm 2021, chính phủ công bố quyết định cải cách tài sản công. Đến tháng 7/2022, 420 doanh nghiệp nhà nước đã được chuyển giao để tư nhân hoá hoặc thanh lý. Mục tiêu của Ukraine là trong số 3.500 công ty nhà nước, không quá 150 - 200 công ty đặt dưới sự quản lý của nhà nước (Tin tức Ukraine, 2022). Tuy nhiên, cho đến nay, chính điều này đã khiến tài sản công bị bán rẻ, hình thành các nhóm lợi ích thao túng nền kinh tế và mâu thuẫn ngày càng sâu sắc giữa cải cách thị trường với bảo đảm công bằng xã hội - đặc biệt trong bối cảnh chiến tranh đang gia tăng bất ổn.

Tại Argentina, dưới sức ép nợ công và khủng hoảng kinh tế kéo dài 35 năm qua, năm 2024, tỷ lệ lạm phát hàng tháng trên 20% (The WB in Ethiopia), Argentina đã và đang tiến hành các chương trình cải cách theo hướng thu hẹp khu vực công, cắt giảm trợ cấp, tăng cường vai trò thị trường. Chính quyền Tổng thống Javier Milei - từ cuối năm 2023 - theo đuổi chủ nghĩa “tự do cực đoan” với chủ trương nỗ lực tư nhân hóa hàng loạt dịch vụ công, từ y tế, giáo dục đến giao thông và cả doanh nghiệp dầu khí quốc gia. Những động thái này mặc dù giúp lạm phát có dấu hiệu giảm nhưng “giảm một cách không ổn định”, thậm chí “vẫn ở mức cao” đồng thời làm thối bùng lán sóng biểu tình quy mô lớn, gây mất kiểm soát an ninh năng lượng, gia tăng bất bình đẳng và suy giảm dịch vụ công thiết yếu. Bên cạnh đó, chủ trương này cũng khiến Argentina bị ràng buộc hơn với chính quyền Hoa Kỳ và “bị giảm khả năng linh hoạt trong quan hệ đối ngoại” (Ariel González Levaggi, 2025).

Tại châu Phi, các quốc gia như Zambia, Ghana hay Ethiopia cũng đang đối mặt với áp lực tương tự khi buộc phải thực hiện tư nhân hóa sâu rộng để đổi lấy viện trợ quốc tế trong bối cảnh khủng hoảng nợ kéo dài (ở Zambia, năm 2023, tổng nợ công là 35 tỷ đô la, tăng gần 4 lần so với năm 2013 (Howard Stein,

2025); ở Ghana, năm 2025, thâm hụt tài chính dự kiến là 3,1% GDP, nghèo đói cùng cực dự báo tăng 26,9% năm 2027 (worldbank in Ghana, 2025), ở Ethiopia, từ cuối năm 2023 đến nay, vỡ nợ với lạm phát hai chữ số, hơn 3 triệu người phải di dời, 15 triệu người phụ thuộc vào viện trợ lương thực nhân đạo, 20 triệu người đối mặt với tình trạng mất an ninh lương thực nghiêm trọng (worldbank in Ethiopia, 2025)). Tuy nhiên, việc thiếu năng lực quản lý sau tư nhân hoá dẫn đến những thất thoát lớn, cộng với nguy cơ mất kiểm soát tài nguyên chiến lược (như điện, nước, khoáng sản) và xung đột xã hội tại các khu vực nghèo, khiến tiến trình cải cách này đối mặt với nhiều rủi ro.

Mặt khác, Trung Quốc là ví dụ đối lập: nước này không tư nhân hóa ồ ạt mà lựa chọn mô hình “cải cách từng bước” (gradualism), giữ vai trò chủ đạo của doanh nghiệp nhà nước trong các lĩnh vực then chốt. Chính cách tiếp cận thận trọng này đã giúp Trung Quốc duy trì được ổn định xã hội, kiểm soát tốt hơn bất bình đẳng và tránh được những “cú sốc” như ở Nga và Đông Âu.

Những dẫn chứng trên cho thấy, tư nhân hóa nếu không gắn với quy hoạch tổng thể, thiếu kiểm soát chặt chẽ và không đặt trong khuôn khổ mục tiêu xã hội rõ ràng, có thể dẫn đến “thị trường hóa cực đoan” - một nguy cơ đe dọa nghiêm trọng đến công bằng, chủ quyền kinh tế và ổn định xã hội. Đây chính là những bài học thực tiễn quý giá, khẳng định tính đúng đắn của mô hình phát triển mà Việt Nam đang kiên định theo đuổi - không tư nhân hóa ồ ạt, không đánh đổi định hướng xã hội chủ nghĩa vì những lợi ích thị trường ngắn hạn.

Thực tế là ở Việt Nam, đối với những doanh nghiệp nhà nước làm ăn yếu kém, thua lỗ, nhà nước cũng đã đóng cửa. Tháng 5/1992, 20 doanh nghiệp nhà nước được tư nhân hoá trên cơ sở thử nghiệm, nhà nước vẫn giữ cổ phần và vẫn là cổ đông có cổ phần lớn duy nhất. Tháng 8/2019, Quyết định 26/2019/QĐ - TTg của Thủ tướng yêu cầu giai đoạn 2017-2020 phải hoàn thành cổ phần hóa 128 doanh nghiệp nhà nước, tháng 11/2022, Quyết định 1479/QĐ - TTg của Thủ tướng yêu cầu giai đoạn 2022-2025 phải tiếp tục cổ phần hóa 19 doanh nghiệp, sắp xếp lại 5 doanh nghiệp. Đến nay, mặc dù một số doanh nghiệp nhà nước lỗ lỵ kể, cổ phần hoá

chưa đạt mục tiêu nhưng vẫn có nhiều tập đoàn, công ty có lãi hàng chục nghìn tỷ đồng như Tập đoàn Dầu khí Việt Nam PVN (năm 2024 lãi 56.400 tỷ đồng), Tập đoàn Công nghiệp viễn thông quân đội Viettel (năm 2024 lãi 46.331 tỷ đồng), Than - Khoáng sản Việt Nam TKV (năm 2024 lãi 6.329 tỷ đồng) Có thể nói, quan điểm của Chính phủ và thực tế chứng minh doanh nghiệp Nhà nước vẫn là đầu tàu, tạo động lực, dẫn dắt, mở đường, thúc đẩy cho các thành phần kinh tế khác phát triển, góp phần thực hiện vai trò chủ đạo của kinh tế Nhà nước (Kinh tế Môi trường, 2024).

* Các chính sách xã hội tiếp tục được duy trì và mở rộng: công bằng vẫn là trục trung tâm trong phát triển

Việc phát triển kinh tế tư nhân không làm thay đổi mục tiêu vì con người mà mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam đang theo đuổi. Ngược lại, chính nhờ có tăng trưởng kinh tế mạnh mẽ, một phần từ khu vực tư nhân, Nhà nước mới có thêm nguồn lực để thực hiện sâu rộng các chính sách xã hội. Từ năm 1994, những học giả tư sản vốn nhận định rằng Việt Nam “thích dùng các khái niệm như “nền kinh tế thị trường có sự quản lý”, với hy vọng sẽ xây dựng một cái gì đó khác với hình thức thị trường “tàn bạo” mà họ bất tín sâu sắc”, nhưng lại “yếu, cả về mặt tổ chức cũng như tài chính”, “phụ thuộc nặng nề vào các nguồn lực bên ngoài để có các khoản đầu tư công cộng” cũng đã phải đồng thuận rằng “công bằng vốn là một nhân tố chính yếu của nhân quan cách mạng”, “chỉ có ở Việt Nam, nhân quan đó mới có gốc rễ sâu sắc” (Borje Ljunggren, 1994). Năm 2024, Zitelmann mặc dù lầm tưởng rằng “chủ nghĩa xã hội là con đường có thể dẫn đến tuyệt vọng” nhưng cũng không thể phủ nhận bên cạnh một Ba Lan của châu Âu là một Việt Nam của châu Á, là trường hợp nghiên cứu điển hình về thành công phát triển, thậm chí là “Ngày nay, Việt Nam là một trong những nền kinh tế phát triển nhanh nhất trên thế giới”. Zitelmann cho rằng một phần có được thành công đó, là do “thái độ tích cực của Nhà nước đối với khu vực tư nhân” và các quốc gia có thể học hỏi được từ câu chuyện thành công của Ba Lan và Việt Nam ở sự tăng trưởng được quyết định từ tự do kinh tế, vượt đói nghèo thông qua tăng trưởng kinh tế, điều đã được Adam Smith nói trong Sự giàu có của các quốc gia từ năm 1776

(Rainer Zitelmann, 2024).

Các lĩnh vực cốt lõi như giáo dục, y tế, an sinh xã hội, giảm nghèo, hỗ trợ người yếu thế vẫn là ưu tiên hàng đầu trong các chương trình phát triển quốc gia. Nhiều năm qua, tỷ lệ chi cho giáo dục và y tế luôn chiếm phần lớn trong ngân sách nhà nước. Hệ thống chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế toàn dân được mở rộng liên tục, tiếp cận đến cả vùng sâu vùng xa. Chính phủ Việt Nam nhiều lần khẳng định: sẽ không đánh đổi công bằng xã hội lấy tốc độ tăng trưởng bằng mọi giá - một khẳng định dứt khoát cho thấy định hướng xã hội chủ nghĩa vẫn là nguyên tắc bất biến trong mọi quyết sách phát triển.

3.2. Thảo luận: So sánh quốc tế cho thấy phát triển kinh tế tư nhân, giữ vững con đường chủ nghĩa xã hội là xu thế chung của các quốc gia xã hội chủ nghĩa

Việc phát triển kinh tế tư nhân không phải là biểu hiện của sự từ bỏ định hướng xã hội chủ nghĩa, mà là sự thích ứng linh hoạt và sáng tạo của các quốc gia nhằm phát huy tối đa nguồn lực xã hội trong bối cảnh hội nhập và cạnh tranh toàn cầu. Các nước Trung Quốc, Lào và Cuba đều đang từng bước thúc đẩy khu vực kinh tế tư nhân trong một khuôn khổ định hướng xã hội chủ nghĩa rõ ràng. Những kinh nghiệm này cho thấy Việt Nam không phải là ngoại lệ, mà đang đi đúng hướng trong quá trình phát triển nền kinh tế nhiều thành phần gắn với vai trò điều tiết chủ đạo của Nhà nước và phát triển kinh tế tư nhân không mâu thuẫn với con đường xã hội chủ nghĩa.

Ở Trung Quốc, từ sau công cuộc cải cách mở cửa năm 1978, Trung Quốc từng bước cho phép sự tồn tại và phát triển của doanh nghiệp tư nhân, đặc biệt là trong các lĩnh vực phi chiến lược. Đến nay, khu vực kinh tế tư nhân của xứ tỷ dân đóng góp hơn 50% thuế, hơn 60% GDP, tạo ra trên 80% việc làm ở khu vực đô thị và hơn 70% đổi mới công nghệ của quốc gia (Đảng Cộng sản Trung Quốc, 2023). Đảng Cộng sản Trung Quốc nhất quán quan điểm “hai không thay đổi”, “ba không lay chuyển”, kiên định duy trì vai trò lãnh đạo tuyệt đối của nhà nước, kiên định khuyến khích, hỗ trợ, đảm bảo khu vực tư nhân hoạt động trong khuôn khổ luật pháp, giữ vững định hướng của chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc.

Lào cũng đang đẩy mạnh phát triển khu vực tư

nhân như một phần không thể thiếu trong chiến lược phát triển kinh tế quốc gia. Trong nhiều năm qua, Lào đã ban hành các chính sách thu hút đầu tư, cải thiện môi trường kinh doanh và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp ngoài nhà nước. Năm 2021, tại Đại hội XI Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, định hướng tiếp tục phát triển nền kinh tế nhiều thành phần, trong đó khu vực kinh tế tư nhân là động lực quan trọng, đã được tái khẳng định. Lào cũng kiên định vai trò quản lý kinh tế vĩ mô của Nhà nước và đảm bảo lợi ích chung của xã hội, thể hiện bản chất xã hội chủ nghĩa không đổi của nền kinh tế.

Cuba, dù phải đối mặt với nhiều khó khăn do cấm vận và khan hiếm nguồn lực, vẫn đang tiếp tục tiến trình “cập nhật hoá mô hình kinh tế” trong đó có một số thay đổi quan trọng trong nhận thức liên quan đến khẳng định vai trò động lực của khu vực kinh tế tư nhân. Tháng 2/2021, Cuba “nhất trí cấp tư cách công ty tư nhân cho 2.000 ngành nghề được liệt kê (tăng từ mức 127 ngành nghề trước đây)” (Quốc phòng toàn dân, 2023) đồng thời khuyến khích hình thành doanh nghiệp tư nhân trong một số lĩnh vực dịch vụ và sản xuất phi thiết yếu. Nhà nước Cuba vẫn giữ quyền sở hữu và điều hành đối với các lĩnh vực then chốt như y tế, giáo dục, năng lượng và quốc phòng. Cách làm này cho thấy sự linh hoạt về chính sách trong khuôn khổ giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa, tương đồng với mô hình mà Việt Nam đang triển khai.

Từ ba trường hợp nêu trên, có thể thấy rằng việc phát triển kinh tế tư nhân không đồng nghĩa với việc xa rời lý tưởng xã hội chủ nghĩa. Thay vào đó, đó là cách tiếp cận thực tiễn và hiệu quả để huy động nguồn lực xã hội, thúc đẩy tăng trưởng, nâng cao đời sống nhân dân trong khi vẫn đảm bảo vai trò định hướng, điều tiết của Nhà nước. Việt Nam đang vận hành chính sách theo đúng logic phát triển của các quốc gia xã hội chủ nghĩa hiện đại, góp phần khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội là hoàn toàn phù hợp với yêu cầu của thời đại.

4. Kết luận

Việc ban hành Nghị quyết số 68 của Đảng không đồng nghĩa với việc từ bỏ con đường đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Ngược lại, đây là bước cụ thể hóa sinh động chủ trương phát triển nền kinh tế nhiều

thành phần dưới sự quản lý của Nhà nước, bảo đảm sự gắn kết giữa hiệu quả kinh tế và công bằng xã hội. Kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng, không đối lập với chủ nghĩa xã hội khi được định hướng đúng đắn.

Những luận điệu xuyên tạc, bóp méo chủ trương phát triển kinh tế tư nhân là những thủ đoạn tinh vi nhằm gây nhiễu loạn nhận thức, làm xói mòn niềm tin vào con đường phát triển của đất nước. Cần nhận diện rõ ràng và kiên quyết bác bỏ các quan điểm sai trái, thù địch, đồng thời củng cố niềm tin của nhân dân vào vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng trong công cuộc đổi mới.

Trước những thách thức mới, hơn lúc nào hết, mỗi cán bộ, đảng viên và người dân cần nâng cao nhận thức về mô hình phát triển của Việt Nam nói chung - mô hình biết tận dụng sức mạnh của thị trường nhưng không bao giờ đánh đổi công bằng xã hội; mô hình hiện đại hóa gắn với định hướng xã hội chủ nghĩa; về phát triển kinh tế tư nhân theo Nghị quyết số 68 nói riêng. Chúng ta cần “Kiên định đường lối, bác bỏ luận điệu sai trái, xuyên tạc”. Đây chính là tư duy đúng đắn để Việt Nam phát triển nhanh, bền vững, giữ gìn bản sắc dân tộc, viết tiếp thành công trên con đường độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trong bối cảnh toàn cầu hóa ngày càng sâu rộng./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nghị quyết số 68 - NQ/TW ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị *Về phát triển kinh tế tư nhân*.
<https://baohinhphu.vn/toan-van-nghi-quyet-so-68-nq-tw-ve-phat-trien-kinh-te-tu-nhan-102250505122337909.htm>.
2. Bài phát biểu của Tổng Bí thư Tô Lâm, *Quán triệt tinh thần các Nghị quyết của Bộ Chính trị*, Hà Nội, ngày 18/5/2025
<https://baohinhphu.vn/phat-bieu-cua-tong-bi-thu-to-lam-tai-hoi-nghi-toan-quoc-quan-triet-trien-khai-nghi-quyet-so-66-va-nghi-quyet-so-68-102250518130354848.htm>.
3. 4. 5. 11. Bài viết của Tổng Bí thư Tô Lâm. *Phát triển kinh tế tư nhân, đòn bẩy cho một Việt Nam thịnh vượng*. <https://special.nhandan.vn/phat-trien-kinh-te-tu-nhan-don-bay-cho-VN-thinh-vuong/>.
5. Văn kiện Đảng (2000). *Toàn tập*. Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội. T.2, tr.4.
6. Báo đầu tư, Cơ quan ngôn luận của ngành Tài chính, *Người giàu nhất Việt Nam quyết tâm đi đến cùng với giấc mơ xe điện*, <https://baodautu.vn/nguoi-giau-nhat-viet-nam-quyet-tam-di-den-cung-voi-giac-mo-xe-dien-cung-voi-giac-mo-xe-dien-d218207.html>.
7. Hội phát triển hợp tác kinh tế Việt Nam - Asean, *THACO Agri cần tuyển 30.000 nhân sự làm việc tại Việt Nam, Lào, Campuchia*, <https://mekongasean.vn/thaco-agri-can-tuyen-30000-nhan-su-lam-viec-tai-viet-nam-lao-campuchia-35656.html>.

[nhan-su-lam-viec-tai-viet-nam-lao-campuchia-35656.html](https://mekongasean.vn/thaco-agri-can-tuyen-30000-nhan-su-lam-viec-tai-viet-nam-lao-campuchia-35656.html).

8. Báo Nhân dân. *Tập đoàn Hoà Phát. Hành trình xây dựng thương hiệu quốc gia và định hình tương lai*, <https://special.nhandan.vn/tap-doan-Hoa-Phat-thuong-hieu-quocgia/index.html>.

9. Cơ quan của Liên đoàn lao động Thành phố Hà Nội, *Masan với tầm nhìn: “Mỗi gia đình Việt Nam, mọi sản phẩm Masan”, “mỗi gia đình thế giới, ít nhất một sản phẩm Masan”*, <https://laodongthudo.vn/masan-voi-tam-nhin-moi-gia-dinh-viet-nam-moi-san-pham-masan-moi-gia-dinh-the-gioi-it-nhat-mot-san-pham-masan-169714.html&link=autochanger>.

10. Cơ quan của Bộ Nội vụ. *GELEX và FPT hợp tác thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện*, <https://dantri.com.vn/kinh-doanh/gelex-va-fpt-hop-tac-thuc-day-chuyen-doi-so-toan-dien-20240612103633882.htm>.

12. Thomas W.hazlett, *The Czech Miracle*, <https://reason.com/1995/04/01/the-czech-miracle/>

13. *Privatize or liquidate: how the state gets rid of unnecessary enterprises* 2022, <https://ti-ukraine.org/en/blogs/privatize-or-liquidate-how-the-state-gets-rid-of-unnecessary-enterprises/>.

14. Ariel González Levaggi , Claudio Robelo, *Argentina's Realignment with the United States: Milei's reforms gain strategic support*, <https://www.csis.org/analysis/argentinas-realignment-united-states-mileis-reforms-gain-strategic-support>

15. Howard Stein, Horman Chitonge, *The Zambian debt default: a structuralist perspective*, <https://gjia.georgetown.edu/2025/01/09/the-zambian-debt-default-a-structuralist-perspective/>.

16. *The WB in Ghana*. <https://www.worldbank.org/en/country/ghana/overview>.

17. *The WB in Ethiopia*. <https://www.worldbank.org/en/country/ethiopia/overview>

18. Cơ quan ngôn luận của Hội kinh tế môi trường Việt Nam, *Nhiều doanh nghiệp nhà nước làm ăn thua lỗ triền miên*. <https://kinhtemoitruong.vn/nhieu-doanh-nghiep-nha-nuoc-lam-an-thua-lo-trien-mien-94032.html>.

19. Borje Ljunggren (1994). *Những thách thức trên con đường cải cách ở Đông Dương*, Nxb. Chính trị quốc gia, H.1994. tr.89,111,93.

20. Rainer Zitelmann (2024). *How Nations Escape Poverty: Vietnam, Poland and the Origins of Prosperity*, <https://iea.org.uk/book-review-how-nations-escape-poverty-vietnam-poland-and-the-origins-of-prosperity-by-rainer-zitelmann/>

21. https://www.gov.cn/xinwen/2023-03/25/content_5748251.htm.

22. Cơ quan của Quân uỷ Trung ương và Bộ Quốc phòng (2023). *Sức bền và “trái ngọt” của nền kinh tế Cuba*, <https://www.qdnd.vn/quoc-te/doi-song/suc-ben-va-trai-ngot-cua-nen-kinh-te-cuba-732068>.